

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN DƯƠNG MINH CHÂU
TỈNH TÂY NINH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 13/2024/HNGĐ-ST

Ngày: 02-02-2024.

V/v “Ly hôn, tranh chấp

về nuôi con”

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN DƯƠNG MINH CHÂU, TỈNH TÂY NINH

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Ngọc Hân.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Vũ Hoà;

2. Ông Bành Văn Hải.

- **Thư ký phiên tòa:** Bà Võ Thị Tuyết Mai, Thư ký Tòa án nhân dân Huyện Dương Minh Châu, tỉnh Tây Ninh.

- **Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân Huyện Dương Minh Châu, tỉnh Tây Ninh tham gia phiên tòa:** Bà Lâm Phượng Tú - Kiểm sát viên.

Ngày 02 tháng 02 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân Huyện Dương Minh Châu, tỉnh Tây Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 413/2023/TLST-HNGĐ ngày 02 tháng 10 năm 2023 về “Ly hôn, tranh chấp về nuôi con” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 01/2024/QĐXXST-HNGĐ ngày 03 tháng 01 năm 2024, giữa các đương sự:

1. **Nguyên đơn:** Chị Dương Ngọc K, sinh năm 1991; địa chỉ cư trú: Nhà số 6 Tổ 19 ấp N1, xã C, Huyện D, tỉnh Tây Ninh; vắng mặt.

2. **Bị đơn:** Anh Đặng Văn L, sinh năm 1987; địa chỉ cư trú: Ấp N1, xã C, Huyện D, tỉnh Tây Ninh; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ngày 25 tháng 9 năm 2023 và quá trình giải quyết vụ án nguyên đơn - chị Dương Ngọc K trình bày:

Chị và anh Đặng Văn L tự nguyện chung sống với nhau vào năm 2015, không có tổ chức đám cưới và đến ngày 13-4-2015 có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Thường Thới Hậu B, huyện Hồng Ngự, tỉnh Đồng Tháp. Sau khi kết hôn, vợ chồng chung sống hạnh phúc đến năm 2022 thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân do bất đồng quan điểm trong cuộc sống thường xuyên gây gổ với nhau. Vợ chồng chị sống ly thân từ tháng 09/2022 cho đến nay, từ khi ly thân anh chị không còn qua lại chăm sóc lẫn nhau. Nay chị nhận thấy không còn

tình cảm với anh L, không thể tiếp tục chung sống với anh L được nữa nên yêu cầu ly hôn với anh L.

Về con chung: Có 01 con chung là cháu Đặng Hải Đ, sinh ngày 12-01-2017, hiện đang sống cùng với chị. Chị yêu cầu được trực tiếp nuôi dưỡng cháu Đ, chị không yêu cầu anh L cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung, nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại biên bản lấy lời khai đề ngày 23-11-2023 – anh Đặng Văn L trình bày:

Anh thống nhất với lời trình bày của chị K về thời gian chung sống, kết hôn, ly thân, con chung, tài sản chung và nợ chung. Anh thừa nhận sau thời gian chung sống hạnh phúc thì vợ chồng anh có phát sinh mâu thuẫn trong cuộc sống do chị K gây nợ nần. Từ tháng 09/2022 chị K bỏ đi thì anh chị không còn qua lại, chăm sóc lẫn nhau mà chỉ thỉnh thoảng có liên lạc với nhau. Tuy nhiên, anh không đồng ý ly hôn với chị K do anh còn thương vợ, thương con.

Về con chung: Có 01 con chung là cháu Đặng Hải Đ, sinh ngày 12-01-2017, hiện đang sống cùng với chị K. Trường hợp Tòa án giải quyết ly hôn thì anh yêu cầu trực tiếp nuôi dưỡng con chung, không yêu cầu chị K cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung, nợ chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân Huyện Dương Minh Châu, tỉnh Tây Ninh:

+ Về tố tụng: Thẩm phán thụ lý vụ án, thu thập chứng cứ, chuẩn bị xét xử và quyết định đưa vụ án ra xét xử đều bảo đảm đúng quy định về thời hạn, nội dung, thẩm quyền của Bộ luật tố tụng dân sự; Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa thực hiện đúng trình tự, thủ tục đối với phiên tòa dân sự. Bị đơn đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhiều lần nhưng vắng mặt không có lý do, xem như từ bỏ quyền và nghĩa vụ theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự.

+ Về nội dung: Căn cứ Điều 51, 53 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014 chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị Dương Ngọc K đối với anh Đặng Văn L. Về con chung: Giao con chung là cháu Đặng Hải Đ, sinh ngày 12-01-2017 cho chị K trực tiếp nuôi dưỡng. Về tài sản chung, nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết. Về án phí: Chị K phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào tài liệu, chứng cứ đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa, ý kiến của đại diện Viện kiểm sát, xét thấy:

[1] Về thủ tục tố tụng: Chị Dương Ngọc K khởi kiện yêu cầu ly hôn với anh Đặng Văn L có hộ khẩu thường trú tại ấp B, xã T, huyện H, tỉnh Đồng

Tháp; anh L hiện đang cư trú tại ấp N1, xã C, Huyện D, tỉnh Tây Ninh. Do đó, căn cứ khoản 1 Điều 28, khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự xác định quan hệ pháp luật là tranh chấp hôn nhân và gia đình về “Ly hôn, tranh chấp về nuôi con” và thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân Huyện Dương Minh Châu, tỉnh Tây Ninh.

Anh Đặng Văn L là bị đơn không thực hiện nghĩa vụ của đương sự theo quy định tại các Điều 70, 72 của Bộ luật Tố tụng dân sự nên phải chịu hậu quả của việc không giao nộp chứng cứ bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của mình được quy định tại các Điều 91, 96 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Chị Dương Ngọc K vắng mặt có đơn đề nghị giải quyết vắng mặt, anh Đặng Văn L đã được Toà án triệu tập hợp lệ đến lần thứ hai vắng mặt không lý do nên Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt chị K, anh L theo Điều 227, 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Về quan hệ hôn nhân: Chị Dương Ngọc K và anh Đặng Văn L tự nguyện chung sống và đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Thường Thới Hậu B, huyện Hồng Ngự, tỉnh Đồng Tháp vào ngày 13-4-2015. Đây là hôn nhân hợp pháp được pháp luật công nhận và bảo vệ.

Chị K khởi kiện yêu cầu ly hôn với anh L bởi vì khi còn chung sống chị và anh L thường xuyên gây gổ với nhau do bất đồng quan điểm trong cuộc sống, cuộc sống hôn nhân của chị không hạnh phúc và chị không còn tình cảm với anh L. Vợ chồng chị sống ly thân từ tháng 09/2022 cho đến nay, từ khi ly thân anh chị không còn qua lại chăm sóc lẫn nhau. Tại biên bản lấy lời khai ngày 23-11-2023 anh L không đồng ý ly hôn với chị K do còn thương vợ, thương con. Tuy nhiên, anh L đã được triệu tập hợp lệ nhiều lần nhưng vắng mặt trong suốt quá trình giải quyết vụ án cũng như tại phiên tòa mà không có lý do, thể hiện việc anh L đã từ bỏ quyền, nghĩa vụ của mình cũng như không mong muốn đoàn tụ với chị K.

Như vậy, có cơ sở để xác định tình trạng hôn nhân của chị K và anh L đã trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích của hôn nhân không đạt được. Vì vậy, Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu ly hôn của chị K đối với anh L là phù hợp với quy định tại Điều 56 của Luật Hôn nhân và gia đình.

[3] Về con chung: Có 01 con chung là cháu Đặng Hải Đ, sinh ngày 12-01-2017, hiện đang sống cùng với chị K. Xét thấy, thời gian chị K và anh L ly thân, cháu Đ vẫn sinh sống ổn định cùng chị K và nguyện vọng của cháu Đ là mong muốn được sống chung với chị K. Hơn nữa, anh L yêu cầu được trực tiếp nuôi con nhưng sau khi được trực tiếp nuôi thì sẽ gửi con về tỉnh Đồng Tháp cho cha mẹ anh L chăm sóc là không đảm bảo điều kiện sinh sống của cháu Đ. Do đó, Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu của chị K, giao cháu Đ cho chị K trực

tiếp trông nom, chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng. Ghi nhận chị K không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con. Anh L có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung không ai được cản trở.

[4] Về tài sản chung, nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[5] Xét lời đề nghị tại phiên toà của đại diện Viện kiểm sát nhân dân Huyện Dương Minh Châu, tỉnh Tây Ninh là có cơ sở nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[6] Về án phí dân sự sơ thẩm: Chị Dương Ngọc K phải chịu theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 28, khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 147, Điều 227 và Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự; các Điều 51, 53, 56, 81, 82 và 83 của Luật Hôn nhân và gia đình; Điều 27 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Chấp nhận yêu cầu ly hôn của chị Dương Ngọc K đối với anh Đặng Văn L.

1.1 Về hôn nhân: Chị Dương Ngọc K được ly hôn với anh Đặng Văn L.

1.2 Về con chung: Giao cháu Đặng Hải Đ, sinh ngày 12-01-2017 cho chị Dương Ngọc K được trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục; ghi nhận chị K không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con.

Anh Đặng Văn L có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung không ai được cản trở.

1.3 Về tài sản chung, nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về án phí dân sự sơ thẩm: Chị Dương Ngọc K phải chịu 300.000 (ba trăm nghìn) đồng tiền án phí dân sự sơ thẩm, được khấu trừ vào tiền tạm ứng án phí đã nộp 300.000 đồng theo biên lai thu số 0013843 ngày 02-10-2023 của Chi cục Thi hành án dân sự Huyện Dương Minh Châu, tỉnh Tây Ninh.

3. Chị Dương Ngọc K, anh Đặng Văn L có quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh trong hạn 15 ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh TN;
- VKSND tỉnh Tây Ninh;
- VKSND Huyện DMC;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

- Chi cục THADS Huyện DMC;
- UBND xã Thường Thới Hậu
B, H. Hồng Ngự, Đồng Tháp;
- Đương sự;
- Lưu tập án;
- Lưu hồ sơ.

Nguyễn Ngọc Hân